

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 53/2024/HS-ST.
Ngày 05 - 4 - 2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Xuyên.
- **Các Hội thẩm nhân dân:** Bà Nguyễn Thị Huệ và bà Đậu Hoa Lưu.

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Nhung - Là Thư ký của Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 34/2024/TLST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2024, đối với bị cáo:

Hà Lê T, sinh năm 1980 tại Hà Nam; nơi cư trú: tổ dân phố NT, phường DM, thị xã DT, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hà Lê N (đã chết) và bà Vũ Thị Đ; vợ: Hoàng Thị L, sinh 1978; con: có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2001, con nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ, tạm giam: Không; hiện đang được tại ngoại tại địa phương theo Lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú của Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 26/01/2023, Hà Lê T ngồi uống nước ở quán nước chè gần cổng công ty TNHH Việt Phương ở khu công nghiệp Đồng Văn 1, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam. Trong khi ngồi uống nước T có nói chuyện với bạn về việc hiện tại các thủ tục sát hạch và cấp giấy phép lái xe mô tô có nhiều khó khăn. Lúc này, có một người đàn ông khoảng 40 tuổi ngồi uống nước ở bàn bên cạnh tiến đến nói: “Anh muốn làm bằng à?”, thì T đáp: “Ừ”. Người đàn ông này cùng T sang bàn bên cạnh và nói: “Em bao cả lý thuyết và thực hành tổng hết một triệu hai trăm nghìn đồng”. T nói: “Bao giờ nhận được bằng và có hồ sơ gốc thì tôi mới trả lời” thì người này đồng ý. Người này hướng dẫn Hà Lê T tự chụp ảnh chân dung và hai mặt căn cước công dân của mình rồi gửi cho người đàn ông này qua Zalo. Đến chiều tối ngày 19/02/2023, có một nam thanh niên là nhân viên giao hàng đưa cho T một chiếc phong bì và thu của T số tiền là 1.200.000 đồng. Khi mở phong bì ra bên trong là 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Hà Lê T, 01 giấy khám sức

khỏe số: 1405 của Bệnh viện, 01 biên bản tổng hợp kết quả sát hạch lái xe, 01 đơn đề nghị học, sát hạch để cấp giấy phép lái xe.

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 23/02/2023, T điều khiển xe mô tô biển số 90B1-636.27 đi đến ngã tư Lê Duẩn - Nguyễn Phúc Lai thuộc tổ dân phố Mễ Nội, phường Liêm Chính, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam thì gặp lực lượng Cảnh sát giao thông trật tự Công an thành phố Phủ Lý đề nghị dừng xe để kiểm tra nồng độ cồn. T thực hiện kiểm tra nồng độ cồn theo yêu cầu, kết quả đo nồng độ cồn qua hơi thở là: 0,293mg/l. Lực lượng Cảnh sát giao thông tiến hành lập biên bản và yêu cầu T xuất trình các giấy tờ có liên quan. T xuất trình các giấy tờ gồm: 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Hà Lê T, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số: 90B1-636.27 và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm của xe mô tô biển số: 90B1-636.27.

* Vật chứng, tài sản thu giữ gồm:

- 01 căn cước công dân mang tên Hà Lê T.
- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 061925, xe mô tô biển số: 90B1-636.27.
- 01 Giấy phép lái xe hạng A1 số: 350235376500 mang tên Hà Lê T, đề ngày cấp: 15/02/2023, có dấu tròn đỏ “CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM* TỈNH HÀ NAM* SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI”, phần chữ ký nêu “GIÁM ĐỐC * Đặng Trọng Thắng”.
- 01 Giấy khám sức khỏe có số: 1405/GKSKLX đề ngày 08/02/2023.
- 01 biên bản tổng hợp kết quả sát hạch lái xe, tên thí sinh: Hà Lê T, số báo danh: 08.
- 01 Đơn đề nghị học, sát hạch để cấp giấy phép lái xe đề tên Hà Lê T.

* Tại Bản kết luận giám định số 234/KL-KTHS ngày 10/5/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận:

“1. Giấy phép lái xe hạng A1 số 350235376500 gửi giám định ký hiệu A1 là giả.

2. Chữ ký đứng tên Hà Lê T, chữ viết nội dung “Hà Lê T” dưới mục “Người đề nghị khám sức khỏe”, “Thí sinh ký và ghi rõ họ tên” trên mẫu cần giám định ký hiệu A2, A3 và chữ viết phần nội dung trên mẫu cần giám định ký hiệu A2 so với chữ ký, chữ viết của Hà Lê T trên mẫu so sánh ký hiệu từ M1 đến M4 do cùng một người ký, viết ra.

3. Hình dấu tròn có nội dung “GIÁM ĐỊNH Y KHOA” và “TRUNG TÂM DẠY NGHỀ ĐÀO TẠO VÀ SÁT HẠCH LÁI XE” dưới mục “NGƯỜI KẾT LUẬN” và “T/M. HỘI ĐỒNG SÁT HẠCH- CHỦ TỊCH” trên mẫu cần giám định ký hiệu A2, A3 được tạo ra bằng phương pháp in phun màu”.

* Ngày 22/3/2023, Công ty Cổ phần Bệnh viện giao thông vận tải có công văn số: 97/BV-KHTH, trả lời:

“1. CTCP Bệnh viện Giao thông vận tải không tiếp nhận khám và cấp Giấy khám sức khỏe của người lái xe cho “Hà Lê T” sinh năm: 1980, nơi cư trú: tổ dân phố NT, phường DM, thị xã DT, tỉnh Hà Nam.

2. Vương Văn Học, Dương Xuân Minh, BSCKII Nguyễn Văn Thìn không phải là bác sĩ, nhân viên của CTCP Bệnh viện Giao thông Vận tải.

3. CTCP Bệnh viện Giao thông Vận tải không sử dụng mẫu dấu “Giám định y khoa”.”

* Ngày 26/5/2023, Công ty Cổ phần Bệnh viện giao thông vận tải có công văn số: 208/BV-KHTH trả lời:

“1. Bệnh viện Giao thông vận tải Trung ương triển khai thí điểm cổ phần hóa theo quyết định số: 1129/QĐ-TTg ngày 21/7/2015 của Thủ tướng Chính phủ. Bệnh viện Giao thông Vận tải chính thức hoạt động theo mô hình công ty cổ phần từ ngày 05/01/2016.

2. Tại thời điểm là Bệnh viện Giao thông Vận tải Trung ương, Bệnh viện có thủ tục khám và cấp Giấy khám sức khỏe của người lái xe cho người lao động và sử dụng mẫu dấu tròn “Bệnh viện giao thông Vận tải Trung ương” để đóng cấp Giấy khám sức khỏe người lái xe.”

* Ngày 06/7/2023, Sở Giao thông vận tải Hà Nam có công văn số: 1284/SGTVT-QLVT,PT&NL trả lời:

“- Sở GTVT Hà Nam không cấp giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số: 350235376500 mang tên Hà Lê T, sinh ngày 06/02/1980, CCCD số: 035080002173, địa chỉ: TDP NT, phường DM, thị xã DT, tỉnh Hà Nam.

- Sở GTVT Hà Nam không có cán bộ có tên "Trịnh Thị Thu Uyên", "Bùi Ngọc Thanh", "Nguyễn Thị Nhung", "Quách Văn Thọ", "Phan Mạnh Cường" đã hoặc đang công tác tại Trung tâm sát hạch lái xe cơ giới đường bộ Hà Nam thuộc Sở GTVT Hà Nam.

- Sở GTVT Hà Nam không tổ chức kỳ sát hạch lái xe nào vào ngày 08/02/2023.

- Trung tâm sát hạch lái xe cơ giới đường bộ Hà Nam kể cả trước đây không có tên là "Trung tâm dạy nghề đào tạo và sát hạch lái xe".

- Theo quy định của Sở GTVT Hà Nam thì dấu tròn đỏ được đóng ở "Biên bản tổng hợp kết quả sát hạch lái xe" là dấu của Sở GTVT Hà Nam, không phải dấu của Trung tâm sát hạch lái xe cơ giới đường bộ Hà Nam.”

* Từ nội dung trên, bản cáo trạng số: 42/CT-VKS-PL ngày 21/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố Hà Lê T về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan” theo quy định tại khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như đã nêu trong bản cáo trạng, không thay đổi, bổ sung gì thêm. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hà Lê T phạm tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan”. Áp dụng khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 65 của Bộ luật Hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án: 01 giấy phép lái xe giả mang tên Hà Lê T, 01 giấy khám sức khỏe số: 1405 của Bệnh viện, 01 biên bản tổng hợp kết

quả sát hạch lái xe số báo danh 08 có tên Hà Lê T, 01 đơn đề nghị học, sát hạch đề cấp giấy phép lái xe có tên Hà Lê T.

+ Trả lại Hà Lê T: 01 căn cước công dân số: 035080002173 và 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 061925 đều mang tên Hà Lê T.

- Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện tương tự như bản cáo trạng đã truy tố và nhất trí với bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã công bố tại phiên tòa. Bị cáo không tranh luận bào chữa gì. Lời nói sau cùng bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố: Những người tiến hành tố tụng này đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đánh giá về tội danh: Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra. Hội đồng xét xử thấy cơ bản phù hợp với nhau, phù hợp với diễn biến vụ án, kết luận giám định của các cơ quan chuyên môn cũng như các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được cơ quan điều tra thu thập.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Chiều ngày 26/01/2023 Hà Lê T đã đặt mua giấy phép lái xe giả của 01 người đàn ông với giá 1.200.000 đồng nhằm mục đích để sử dụng khi tham gia giao thông. T đã tự chụp ảnh chân dung và căn cước công dân gửi cho người đàn ông trên qua zalo để làm giấy phép lái xe. Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 23/02/2023, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 90B1-636.27 đến ngã tư Lê Duẩn - Nguyễn Phúc Lai thuộc tổ dân phố Mễ Nội, phường Liêm Chính, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam thì bị lực lượng Cảnh sát giao thông trật tự Công an thành phố Phủ Lý dừng xe, kiểm tra giấy tờ do T vi phạm lỗi điều khiển xe trong người có nồng độ cồn 0,293mg/l. T đã xuất trình giấy phép lái xe mô tô hạng A1 giả nhằm mục đích đối phó với lực lượng chức năng.

Hành vi nêu trên của Hà Lê T đã phạm tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đối với bị cáo như bản cáo trạng đã nêu là có căn cứ, phù hợp pháp luật.

[3] Đánh giá về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy:

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc

trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Đánh giá về hình phạt:

- Hình phạt chính: Hành vi phạm tội của bị cáo Hà Lê T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến hoạt động đúng đắn bình thường của các cơ quan Nhà nước trong quản lý hành chính được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự an toàn công cộng, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần Tét phải ra một bản án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra nhằm răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành một công dân tốt.

Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và xem xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo là người có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú và có lý lịch rõ ràng. Do đó, không cần Tét phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt. Điều này thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội lần đầu biết ăn năn hối cải.

- Về hình phạt bổ sung: Xét thấy không cần Tét phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 căn cước công dân và 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 061925 đều mang tên Hà Lê T là giấy tờ thuộc sở hữu hợp pháp của bị cáo cần trả lại cho bị cáo.

+ Đối với 01 giấy phép lái xe giả mang tên Hà Lê T, 01 giấy khám sức khỏe số: 1405 của Bệnh viện, 01 biên bản tổng hợp kết quả sát hạch lái xe số báo danh 08 có tên Hà Lê T, 01 đơn đề nghị học, sát hạch để cấp giấy phép lái xe có tên Hà Lê T là giấy tờ giả và giấy tờ không được cơ quan có thẩm quyền cấp là tài liệu, chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo cần tiếp tục lưu trong hồ sơ làm căn cứ giải quyết vụ án.

[6] Về các tình tiết khác:

+ Đối với người đã bán giấy phép lái xe giả mang tên Hà Lê T và 01 bộ hồ sơ gồm: 01 giấy khám sức khỏe số: 1405 của Bệnh viện; 01 biên bản tổng hợp kết quả sát hạch lái xe số báo danh 08 có tên Hà Lê T; 01 đơn đề nghị học, sát hạch để cấp giấy phép lái xe có tên Hà Lê T. T khai nhận mua của một người đàn ông không quen biết T gặp vào ngày 26/01/2023 với giá 1.200.000 đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được. Ngoài lời khai của T thì không còn tài liệu chứng cứ nào khác nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

+ Đối với chiếc điện thoại di động T dùng để gửi thông tin cho người làm giấy phép lái xe giả, quá trình sử dụng chiếc điện thoại trên đã bị hỏng T đã vứt đi và thay điện thoại mới nên không còn để xem xét xử lý.

+ Đối với người nhân viên giao giấy phép lái xe giả và bộ hồ sơ cho T, T không biết nhân thân lai lịch của người này cũng như không nhớ được nhân viên

trên thuộc đơn vị giao hàng nào nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý không có căn cứ để làm rõ.

+ Đối với hành vi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông mà nồng độ cồn qua hơi thở là: 0,293mg/l của Hà Lê T. Công an thành phố Phủ Lý đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 4.500.000 đồng về hành vi “Điều khiển xe trên đường mà trong hơi thở có nồng độ cồn vượt quá 0,25 đến 0,4 mg/l khí thở” là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 47; Điều 50; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ các Điều 106; 136; 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Tuyên bố: Bị cáo Hà Lê T phạm tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan”.

[2] Xử phạt bị cáo Hà Lê T 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 05/4/2024).

Giao bị cáo Hà Lê T cho Ủy ban nhân dân phường Duy Minh, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật T hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[3] Về vật chứng:

- Trả lại Hà Lê T 01 căn cước công dân số 035080002173 và 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 061925 đều mang tên Hà Lê T.

(Tình trạng như biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý với Chi cục T hành án dân sự thành phố Phủ Lý ngày 26/02/2024).

- Tiếp tục lưu trong hồ sơ vụ án 01 giấy phép lái xe giả mang tên Hà Lê T, 01 giấy khám sức khỏe số: 1405 của Bệnh viện, 01 biên bản tổng hợp kết quả sát hạch lái xe số báo danh 08 có tên Hà Lê T, 01 đơn đề nghị học, sát hạch để cấp giấy phép lái xe có tên Hà Lê T.

[4] Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Hà Lê T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được T hành theo quy định tại Điều 2 Luật T hành án dân sự, người phải T hành án dân sự có quyền thoả thuận T hành án, quyền yêu cầu T hành án, tự nguyện T hành án hoặc bị cưỡng chế T hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật T hành án dân sự; Thời hiệu T hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật T hành án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- Cơ quan CSĐT Công an TP Phủ Lý;
- Cơ quan THAHS có thẩm quyền;
- Chi cục THADS TP Phủ Lý;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Xuyên